

## ĐIỂM TIN VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT

CTAC-EJ Việt Nam – Tháng 11 năm 2020

[Những điểm cần chú ý liên quan đến Thuế]

### 1. Cập nhật quy định về giao dịch liên kết

Ngày 5 tháng 11 năm 2020, Chính Phủ đã ban hành Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ( “Nghị định 132”), quy định mới về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết tại, có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 12 năm 2020 và áp dụng cho kỳ tính thuế năm 2020.

Theo đó, Nghị định 132 sẽ thay thế các Nghị định số 20/2017/NĐ-CP (“Nghị định 20”), Nghị định số 68/2020/NĐ-CP (“Nghị định 68”) và Thông tư số 41/2017/TT-BTC (“Thông tư 41”) quy định về giao dịch liên kết đã được thi hành trong thời gian qua. Những thay đổi quan trọng đáng chú ý như sau:

Nghị định số 20/2017/NĐ-CP (Nghị định cũ)	Nghị định số 132/2020/NĐ-CP (Nghị định mới)
<b>1 Mở rộng đối tượng được xác định là bên liên kết</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>10 trường hợp được xác định là bên liên kết</li></ul> <p>[Giản lược]</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>11 trường hợp được xác định là bên liên kết</li></ul> <p>Bổ sung:</p> <p>“Doanh nghiệp có phát sinh các giao dịch nhượng, nhận chuyển nhượng vốn góp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế; vay, cho vay ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm phát sinh giao dịch trong kỳ tính thuế với cá nhân điều hành, kiểm soát doanh nghiệp hoặc với cá nhân thuộc trong một các mối quan hệ theo quy định tại điểm g) khoản này.”</p>
<b>2 Công nhận việc sử dụng cơ sở dữ liệu thương mại</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>Giới hạn ở những cơ sở dữ liệu do những tổ chức kinh doanh thông tin (IBR: Information Business Organizations) cung cấp.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Định nghĩa cụ thể về khái niệm Cơ sở dữ liệu thương mại.</li><li><b>Nguồn số liệu tài chính và dữ liệu kinh tế được sử dụng để xác định khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn được mở rộng bao gồm cả những cơ sở dữ liệu thương mại do IBR cung cấp.</b></li><li>Cơ sở dữ liệu thương mại được xác định là nguồn dữ liệu so sánh được kiểm chứng bởi cả người</li></ul>

Nghị định số 20/2017/NĐ-CP (Nghị định cũ)	Nghị định số 132/2020/NĐ-CP (Nghị định mới)
<ul style="list-style-type: none"> <li>Trong trường hợp người nộp thuế có hành vi vi phạm các quy định về xác định giá giao dịch liên kết được quy định, cơ sở dữ liệu của Cơ quan thuế sẽ được sử dụng trong quản lý rủi ro và xác định giá giao dịch liên kết</li> </ul>	<p>nộp thuế lần Cơ quan thuế</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Chấp nhận cơ sở dữ liệu thương mại làm nguồn kiểm chứng để tiến hành xác định khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn.</b> Tuy nhiên, Cơ quan thuế có quyền sử dụng cơ sở dữ liệu nội bộ để điều chỉnh hoặc ấn định mức giá, tỷ suất lợi nhuận trong trường hợp Cơ quan thuế có cơ sở cho rằng người nộp thuế không tuân thủ quy định xác định giá giao dịch liên kết</li> </ul>
<b>3 Nâng ngưỡng khống chế chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Chi phí lãi vay được trừ không vượt quá 20% của tổng lợi nhuận thuần cộng chi phí lãi vay và khấu hao (EBITDA).</li> <li>Chi phí lãi vay = Tổng chi phí lãi vay</li> <li>Phần chi phí lãi vay không được trừ sẽ không được chuyển sang các năm sau</li> <li>Không quy định</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chi phí lãi vay được trừ không vượt quá <b>30% EBITDA</b></li> <li>Chi phí lãi vay = Chi phí lãi vay thuần (Tổng chi phí lãi vay - Lãi tiền gửi - Lãi cho vay)</li> <li>Phần chi phí lãi vay không được trừ được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo, thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá <b>05 năm</b> kể từ năm tiếp theo sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ.</li> <li><b>Hiệu lực hồi tố (năm tài chính 2017~2018)</b></li> <li>Chi phí lãi vay phát sinh trong năm tài chính 2017 và 2018 được áp dụng: ① ngưỡng khống chế chi phí lãi vay là 30% EBITDA; và ② áp dụng phương pháp tính chi phí lãi vay thuần.</li> <li>Doanh nghiệp thuộc trường hợp khai bổ sung hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN năm 2017, 2018 phải thực hiện kê khai bổ sung <b>chậm nhất là đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2021</b>.</li> <li>Không áp dụng với các khoản vay của người nộp thuế là tổ chức tín dụng theo Luật Các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh doanh bảo hiểm theo Luật Kinh doanh bảo hiểm, các khoản vay vốn ODA, v.v. [giản lược]</li> </ul>
<b>4 Thay đổi cách tính Khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn: từ Tứ phân vị thứ nhất đến Tứ phân vị thứ ba (tương đương với khoảng giá trị từ bách phân vị thứ 25 đến bách phân vị</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn: từ <b>Bách phân vị thứ 35 đến Bách phân vị thứ 75</b>.</li> </ul>

Nghị định số 20/2017/NĐ-CP (Nghị định cũ)	Nghị định số 132/2020/NĐ-CP (Nghị định mới)
thứ 75)	
<b>5 Điều khoản về Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia (“CbCR”)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>● Trường hợp người nộp thuế là Công ty mẹ tối cao tại Việt Nam có doanh thu hợp nhất toàn cầu trong kỳ tính thuế từ 18 nghìn tỷ đồng trở lên, có trách nhiệm lập CbCR trước thời điểm kê khai, quyết toán thuế TNDN hàng năm.</li> <li>● Không quy định</li> <li>● Trong trường hợp Công ty mẹ tối cao của người nộp thuế tại nước ngoài là đối tượng phải nộp CbCR cho Cơ quan thuế nước sở tại, người nộp thuế có trách nhiệm cung cấp bản sao CbCR cho Cơ quan thuế Việt Nam.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>● Trường hợp người nộp thuế là Công ty mẹ tối cao tại Việt Nam có doanh thu hợp nhất toàn cầu trong kỳ tính thuế từ 18 nghìn tỷ đồng trở lên, thời hạn nộp CbCR cho Cơ quan thuế <b>chậm nhất là 12 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính của Công ty mẹ tối cao.</b></li> <li>● Trường hợp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia của Công ty mẹ tối cao tại nước ngoài được cung cấp cho Cơ quan thuế Việt Nam thông qua quy trình trao đổi thông tin tự động, công ty con tại Việt Nam không cần nộp báo cáo riêng.</li> <li>● Người nộp thuế phải nộp Báo cáo cho Cơ quan thuế Việt Nam trong vòng 12 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính của Công ty mẹ tối cao (“UPC”) trong các trường hợp sau:             <ol style="list-style-type: none"> <li>(1) Quốc gia nơi UPC cư trú có ký Thỏa thuận quốc tế về thuế còn hiệu lực với Việt Nam nhưng chưa ký Thỏa thuận của nhà chức trách có thẩm quyền (“MCAA”) liên quan đến AEOI với Việt Nam.</li> <li>(2) Quốc gia nơi UPC cư trú có ký MCAA với Việt Nam, nhưng đã đình chỉ cơ chế trao đổi thông tin tự động hoặc không tự động cung cấp CbCR cho Việt Nam.</li> <li>(3) Tập đoàn nước ngoài có nhiều hơn 01 công ty con tại Việt Nam, phải thông báo cho Cơ quan thuế Việt Nam về công ty con được chỉ định thay mặt UPC để nộp CbCR.</li> </ol> </li> </ul>

## 2. Diễn giải nội dung thay đổi chính

- **Công nhận việc sử dụng cơ sở dữ liệu thương mại để xác định khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn**

Từ những tranh cãi luôn được đưa ra trong mỗi lần thanh tra thuế, Nghị định mới đã bổ sung điều khoản công nhận một cách rõ ràng về việc sử dụng dữ liệu thương mại do các tổ chức độc lập cung cấp. Trong trường hợp người nộp thuế bị cho là có hành vi vi phạm các quy định về xác định giá giao dịch liên kết, điều khoản cho phép Cơ quan thuế được sử dụng cơ sở dữ liệu nội bộ để điều chỉnh hoặc

án định mức giá, tỷ suất lợi nhuận của người nộp thuế vẫn duy trì hiệu lực. Do đó, doanh nghiệp được khuyến cáo cần phải nâng cao tính hợp lý trong việc xác định Khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn bằng cách sử dụng cơ sở dữ liệu thương mại quốc tế có uy tín.

Mặt khác, hiện vẫn chưa có quy định chi tiết và công khai về quy trình phân tích, so sánh và lựa chọn đối tượng so sánh độc lập tương đồng. Do đó, trong quá trình thanh tra, vẫn còn tồn tại những bất đồng quan điểm giữa người nộp thuế và Cơ quan thuế về việc người nộp thuế có tuân thủ đúng các quy định có liên quan hay không (quy trình lựa chọn đối tượng so sánh độc lập, thời gian (năm) so sánh, v.v.).

- **Thay đổi cách tính khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn**

Thông qua việc điều chỉnh tăng giá trị tứ phân vị thứ nhất, có thể hiểu rằng Cơ quan thuế đặt mức lợi nhuận kỳ vọng của doanh nghiệp cao hơn và tích cực tiến hành thanh tra cũng như truy thu thuế liên quan đến giao dịch liên kết. Trên thực tế, việc thay đổi cách tính khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn này ít nhiều có sự khác biệt so với thông lệ quốc tế được chấp nhận đến thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, doanh nghiệp cần tuân thủ các sửa đổi này khi lập Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết cũng như khi giải trình thanh tra thuế về giao dịch liên kết.

Ví dụ về tính toán khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn theo quy định mới

Giá trị tỷ suất tìm được	Nghị định 20	Nghị định 132
1.00%	<b>Công thức tính</b>	
1.25%	"=Quartile(A5:A17,1)"	"=Percentile(A5:A17,0.35)"
1.25%	"=Quartile(A5:A17,2)"	"=Percentile(A5:A17,0.5)"
1.50%	"=Quartile(A5:A17,3)"	"=Percentile(A5:A17,0.75)"
1.50%		
1.75%	<b>Khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn</b>	
2.00%		
2.00%	1.50%	1.55%
2.15%	2.00%	2.00%
2.25%	2.25%	2.25%
2.50%		
2.75%		
3.00%		

Qua cách tính trên, có thể thấy khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn bị thay đổi (khung màu đỏ), giá trị bách phân vị thứ 35 tăng lên so với giá trị tứ phân vị thứ nhất; các giá trị dùng để tính toán khoảng giao dịch độc lập chuẩn có mức phân bố càng rộng thì sự thay đổi của giá trị ngưỡng dưới cũng càng lớn khi so sánh với phương pháp tính cũ.

**CTAC-EJ là một trong những công ty cung cấp dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp về giao dịch liên kết với đội ngũ chuyên gia có nhiều năm kinh nghiệm tại Hàn Quốc và Việt Nam. Vui lòng liên lạc với chúng tôi nếu quý khách hàng có nhu cầu được tư vấn.**

\*\*\*\*\*

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CTAC EJ (VIỆT NAM).**

Văn phòng HCM: + 84 285 416 5653

Văn phòng HN: +84 246 282 2968

Website: [www.ctacgroup.co.kr](http://www.ctacgroup.co.kr)

**Kim Il Chung | Managing Partner (CPA, KR/US)**

Mobile: +84 86 992 3374 (Việt Nam)

+86 186 0210 9447 (Trung Quốc)

+82 10 8220 3374 (Hàn Quốc)

Email: [ilchung.kim@ctacgroup.com](mailto:ilchung.kim@ctacgroup.com)

**Jang Ji Suk | Partner (USCPA)**

Mobile: +84 98 103 5177 (Việt Nam)

+86 186 1692 8638 (Trung Quốc)

+82 10 2343 1327 (Hàn Quốc)

Email: [johan.jang@ctacgroup.com](mailto:johan.jang@ctacgroup.com)

**[Phụ lục đính kèm bên dưới]**

**Phụ lục. [Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 – Quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết] Tóm tắt nội dung chính**

**Bên liên kết: Bổ sung 1 trường hợp xác định quan hệ liên kết:**

Điểm l/ Doanh nghiệp có phát sinh các giao dịch nhượng, nhận chuyển nhượng vốn góp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế; vay, cho vay ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm phát sinh giao dịch trong kỳ tính thuế với cá nhân điều hành, kiểm soát doanh nghiệp hoặc với cá nhân thuộc trong một các mối quan hệ theo quy định tại điểm g khoản này.

*(tham khảo)*

*Điểm g/ Hai doanh nghiệp được điều hành hoặc chịu sự kiểm soát về nhân sự, tài chính và hoạt động kinh doanh bởi các cá nhân thuộc một trong các mối quan hệ vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ, anh, chị, em cùng cha khác mẹ, anh, chị, em cùng mẹ khác cha, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha; ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; cô, dì, chú, cậu, bác ruột và cháu ruột;*

**Sử dụng cơ sở dữ liệu thương mại để xác định đối tượng so sánh độc lập**

- Cơ sở dữ liệu thương mại được coi là nguồn thông tin để xác định đối tượng so sánh độc lập được kiểm chứng bởi cả người nộp thuế và Cơ quan thuế.
- **Chấp nhận cơ sở dữ liệu thương mại làm nguồn kiểm chứng để tiến hành xác định khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn.** Tuy nhiên, **Cơ quan thuế có quyền sử dụng cơ sở dữ liệu nội bộ để điều chỉnh hoặc ấn định mức giá, tỷ suất lợi nhuận trong trường hợp Cơ quan thuế có cơ sở cho rằng người nộp thuế không tuân thủ quy định xác định giá giao dịch liên kết.**

**Áp dụng tăng mức trần của chi phí lãi vay được trừ (điều chỉnh tại Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020)**

- **Ngưỡng khống chế chi phí lãi vay được nâng từ 20% lên 30% EBITDA.** Ngưỡng khống chế chi phí lãi vay này được áp dụng cho chi phí lãi vay thuần (thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay được bù trừ với chi phí lãi vay trước khi so sánh với ngưỡng khống chế trên).
- Phần chi phí lãi vay vượt ngưỡng khống chế không được trừ có thể được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo nếu tỷ lệ Chi phí lãi vay thuần/EBITDA thấp hơn 30%. **Thời hạn chuyển tối đa là 5 năm.**

Người nộp thuế thuộc trường hợp khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế TNDN **năm 2017 và/hoặc năm 2018 để xác định lại chi phí lãi vay được khấu trừ cũng như thuế TNDN phải nộp, phải thực hiện kê khai bổ sung trước ngày 01 tháng 01 năm 2021.**

- Quy định về ngưỡng không chế chi phí lãi vay này không áp dụng với các khoản vay đặc thù, gồm các khoản vay vốn hỗ trợ phát triển chính thức (“ODA”); các vay ưu đãi của Chính phủ; các khoản vay thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; các khoản vay đầu tư chương trình, dự án thực hiện chính sách phúc lợi xã hội của Nhà nước.

#### **Sửa đổi khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn**

- Khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn được xác định là từ **bách phân vị thứ 35 đến bách phân vị thứ 75** (khác với Nghị định 20 là từ Tứ phân vị thứ nhất đến Tứ phân vị thứ ba, tương ứng với khoảng giá trị từ bách phân vị thứ 25 đến bách phân vị thứ 75). Do đó, giá trị ngưỡng dưới của khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn tăng thêm khoảng 10%.

#### **Hướng dẫn mới liên quan đến Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia (“CbCR”)**

Quy định liên quan đến CbCR có một số thay đổi đáng lưu ý, bao gồm:

- Trường hợp người nộp thuế là Công ty mẹ tối cao tại Việt Nam có doanh thu hợp nhất toàn cầu trong kỳ tính thuế từ 18 nghìn tỷ đồng trở lên, có trách nhiệm lập Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia và nộp cho Cơ quan thuế chậm nhất là 12 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính của Công ty mẹ tối cao.
- Người nộp thuế tại Việt Nam có công ty mẹ tối cao tại nước ngoài mà Công ty mẹ tối cao không có nghĩa vụ phải nộp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia trong trường hợp CbCR được cung cấp cho cơ quan thuế Việt Nam thông qua cơ chế trao đổi thông tin tự động (“AEOI”).
- Người nộp thuế có trách nhiệm nộp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia cho cơ quan thuế Việt Nam trong vòng 12 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính của Công ty mẹ tối cao trong các trường hợp sau:

o Quốc gia, vùng lãnh thổ nơi Công ty mẹ tối cao là đối tượng cư trú có Thỏa thuận quốc tế về thuế với Việt Nam nhưng chưa ký Thỏa thuận của nhà chức trách có thẩm quyền (MCAA - Multilateral Competent Authority Agreement) liên quan đến chế trao đổi thông tin tự động tại thời điểm đến hạn nộp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia.

o Quốc gia, vùng lãnh thổ nơi Công ty mẹ tối cao là đối tượng cư trú đã ký MCAA nhưng đã đình chỉ cơ chế trao đổi thông tin tự động hoặc không tự động cung cấp được cho Việt Nam Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia.

o Trường hợp tập đoàn đa quốc gia có nhiều hơn 01 công ty con tại Việt Nam, Công ty mẹ tối cao phải thông báo bằng văn bản về công ty con được chỉ định để thay mặt Công ty mẹ tối cao nộp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia cho Cơ quan thuế tại Việt Nam. Người nộp thuế có nghĩa vụ nộp văn bản thông báo chỉ định của Công ty mẹ tối cao cho Cơ quan thuế trước hoặc vào ngày kết thúc năm tài chính của Công ty mẹ tối cao.



o Công ty mẹ tối cao tại nước ngoài không có nghĩa vụ phải nộp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia cho nhà chức trách có thẩm quyền tại nước cư trú thì thực hiện theo điều ước quốc tế về thuế.

**Thời điểm có hiệu lực**

Nghị định số 132/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ **ngày 20 tháng 12 năm 2020 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2020.**

Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 2 năm 2017 và Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết sẽ hết hiệu lực vào ngày Nghị định 132 bắt đầu có hiệu lực.

- Hết -